

Thứ năm ngày 20 tháng 10 năm 2016

Toán:

6 CỘNG VỚI MỘT SỐ: 6 + 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức:

- Biết cách thực hiện phép cộng dạng 6+5, lập được bảng 6 cộng với một số.
- Nhận biết trực giác về tính chất giao hoán của phép cộng.
- Dựa vào bảng 6 cộng với một số để tìm được số thích hợp điền vào ô trống.

2. Kỹ năng: Rèn tính nhanh, đúng, thuộc bảng cộng 6.

3. Thái độ: Thích học toán, yêu thích môn toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bài dạy, tranh minh họa, bảng phụ, phiếu học tập.
- Xem bài trước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Kiểm tra bài cũ: (4')</p> <p>- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập. $3\text{kg} + 6\text{kg} - 5\text{kg} =$ $15\text{kg} + 10\text{kg} - 2\text{kg} =$</p> <p>2. Giới thiệu bài. (1')</p> <p>- GV giới thiệu bài: ở các tiết học trước các em đã được học các phép cộng như 9 cộng với một số, 8..., 7..., trong bài học ngày hôm nay cô cùng các em tìm hiểu về phép cộng với 6 qua bài 6 cộng với một số 6 + 5. ghi tên bài, gọi HS đọc lại tên bài.</p> <p>3. Phát triển bài: (28')</p> <p>*Hoạt động 1: Hướng dẫn bài. (Trước tiên cô cùng các em sẽ tìm hiểu xem 6 + 5 bằng mấy nha!)</p> <p>*Mục tiêu: Biết cộng 6 với 5 bằng 11.</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <p>- Nêu bài toán “Có 6 que tính, thêm 5 que tính nữa. Hỏi có tất cả bao nhiêu que tính? (gắn que tính lên bảng) (yêu cầu hs lấy que tính như trên bảng)</p> <p>- GV dẫn đến phép tính: để biết có tất cả bao nhiêu que tính ta làm phép tính gì?</p> <p>- GV hướng dẫn HS tính: + ở các tiết trước các em đã được học phép cộng có tổng bằng 10, vậy 6 cộng</p>	<p>- 2 HS lên bảng làm bài. $3\text{kg} + 6\text{kg} - 5\text{kg} = 4\text{kg}$ $15\text{kg} + 10\text{kg} - 2\text{kg} = 23\text{kg}$</p> <p>“6 cộng với một số 6 + 5”</p> <p>- HS lặp lại tựa bài.</p> <p>- Ta làm phép tính cộng : 6 + 5</p> <p>- 6 cộng thêm 4 bằng 10.</p>

thêm mấy bằng 10?

+ Vậy cô sẽ tách 5 que tính thành 4 + 1 que tính. (cả lớp tách như cô nào) Như vậy ta có $6 + 4 = ?$

+ Ta có $6 + 4 = 10$ thêm 1 bằng bao nhiêu?

- Vậy $6 + 4 = 10$, sau đó cộng thêm 1 là 11. Vậy cô có:

$6 + 5 = 11$ hay $5 + 6 = 11$ (như vậy khi ta đổi chỗ 2 số hạng thì tổng của nó như thế nào?)

- Ngoài cách tính như trên thì bạn nào cho cô biết chúng ta còn có cách tính nào khác?

- Gọi hs nêu lại cách đặt tính?

- GV gọi hs lên bảng đặt tính rồi tính.

$$\begin{array}{r} 6 \\ + 5 \\ \hline 11 \end{array}$$

- GV yêu cầu hs nhắc lại cách đặt tính.

- GV ghi bảng cộng 6 lên bảng.

$$\begin{array}{l} 6 + 5 = 11 \\ 6 + 6 = 12 \\ 6 + 7 = 13 \\ 6 + 8 = 14 \\ 6 + 9 = 15 \end{array}$$

- GV cho hs đọc bảng cộng 6, xóa dần bảng để HS học thuộc lòng.

- GV khắc sau kiến thức: các số hạng thứ nhất đều là 6 và không thay đổi, số hạng thứ hai tăng dần thêm một đơn vị vậy tổng cũng sẽ tăng dần thêm một đơn vị.

- GV cho vài HS đọc thuộc lòng các công thức (bảng cộng 6) trên.

***Hoạt động 2:** Thực hành.

***Mục tiêu:** HS Biết cách thực hiện phép cộng dạng $6 + 5$ (thuộc cách công và vận dụng để làm bài tập)

(Vừa rồi các em đã được tìm hiểu về 6 cộng với một số, thuộc được bảng cộng 6, bây giờ để khắc sau kiến thức cô cùng các

$$- 6 + 4 = 10$$

- 10 thêm 1 bằng 11.

- tổng không thay đổi.

- Đặt tính theo cột dọc.

- HS nhắc lại: Viết 6 sau đó viết 5 phía dưới thẳng cột với 6, viết dấu cộng bên trái rồi dùng thước gạch ngang.

- 6 cộng 5 bằng 11, viết 1 (thẳng cột với 6 và 5), viết 1 vào cột chục.

- HS đọc bài và học thuộc lòng bảng cộng 6.

- Vài HS đọc bài.

em bước qua phần bài tập) (yêu cầu hs lấy vở BT ra ghi đề bài)

***CÁCH TIẾN HÀNH:**

Bài 1: Tính nhẩm (yêu cầu hs nêu yêu cầu của bt)

- 1 HS lên bảng làm, cả lớp tự làm bài vào vở BT.
- Gọi 1 hs đọc bài và nhận xét.
- HS đổi vở để kiểm tra bài.
- 1 em nêu kết quả bài làm của mình.
- HS khác nhận xét.
- gv hỏi: vì sao chúng ta có $6 + 8 = 14$, em tách 8 thành $4 + 4$, sau đó lấy $6 + 4 = 10$ hay tách 6 thành $2 + 4$ và lấy $8 + 2 = 10$ và cuối cùng lấy $10 + 4 = 14$.
- Như vậy ngoài cách tính như trên chúng ta còn có thể đặt tính để tìm ra kết quả của bài toán, sau đây cô cùng các em sẽ bước qua bài tập 2 để củng cố về cách đặt tính.

Bài 2: Tính. (hs nêu yêu cầu bài)

- Yêu cầu HS nêu lại cách đặt tính.
 - Cho HS thảo luận theo nhóm 4, hoàn thành PHT, trong thời gian 3', dán 2 bảng lớn lên bảng và yêu cầu hs đọc bài và nhận xét.
- GV nhận xét, nhắc lại: viết ngay thẳng cột, hàng đơn vị thẳng cột hàng đơn vị, hàng chục viết tách riêng qua bên trái.
(Tiếp theo cô cùng các em sẽ làm bài tập 3 bạn nào cho cô biết bt 3 yêu cầu chúng ta làm gì?)

Bài 3: Điền số? (các em hãy vận dụng bảng cộng 6 để tìm số thích hợp điền vào ô trống)

- GV hỏi: $6 + \square = 11$, vậy 6 thêm bao nhiêu để được 11?
- Vậy chúng ta viết số 5 vào ô trống.
- Gọi 2 hs em lên bảng làm 2 bài còn lại. lớp làm vào vở BT.
- GV gọi hs nhận xét, đổi vở soát lỗi.
- Nhận xét, biểu dương.

4. KẾT LUẬN: (2')

- HS tự tìm phép tính còn lại .

$$\begin{array}{ll} 6 + 6 = 12 & 6 + 7 = 13 \\ 6 + 0 = 6 & 7 + 6 = 13 \\ 6 + 8 = 14 & 6 + 9 = 15 \\ 8 + 6 = 14 & 9 + 6 = 15 \end{array}$$

- hs trả lời.

-Thực hnh.

$$\begin{array}{r} 6 \\ + 4 \\ \hline 10 \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 5 \\ \hline 11 \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 8 \\ \hline 14 \end{array} \quad \begin{array}{r} 7 \\ + 6 \\ \hline 13 \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ + 6 \\ \hline 15 \end{array}$$

- Điền số thích hợp vào ô trống.
- thêm 5.

$$6 + \boxed{5} = 11$$

$$\boxed{6} + 6 = 12$$

$$6 + \boxed{7} = 13$$

<ul style="list-style-type: none">- Bạn nào nhắc lại cho cô biết hôm nay chúng ta học bài gì?- Bạn nào nhắc lại cho cô bảng cộng 6?- Nhận xét tiết học.- Dặn dò HS học ở nhà.	<ul style="list-style-type: none">- 6 cộng với một số : $6 + 5$- 1 HS nhắc lại.
--	---

Rút kinh nghiệm:

.....

.....

.....

.....

.....

PHIẾU HỌC TẬP

HỌ VÀ TÊN:

Bài 2: Tính.

$$\begin{array}{r} 6 \\ + 4 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 5 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 8 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 7 \\ + 6 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ + 6 \\ \hline \end{array}$$

PHIẾU HỌC TẬP

HỌ VÀ TÊN:

Bài 2: Tính.

$$\begin{array}{r} 6 \\ + 4 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 5 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 6 \\ + 8 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 7 \\ + 6 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ + 6 \\ \hline \end{array}$$